

Ngày 31/03/2025	8,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.6%	4.1%	4.1%

	2024	
ROE	4.6%	+/- YoY ▲ 0.6%

	Q1/25		
DT thuần	655	QoQ ▼ 140 ▼ 17.6%	YoY ▲ 8.00 ▲ 1.3%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	3,083	YoY ▲ 202 ▲ 7.0%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	44.5	QoQ ▼ 15.0 ▼ 25.3%	YoY ▲ 3.80 ▲ 9.2%
	tỷ VNĐ		

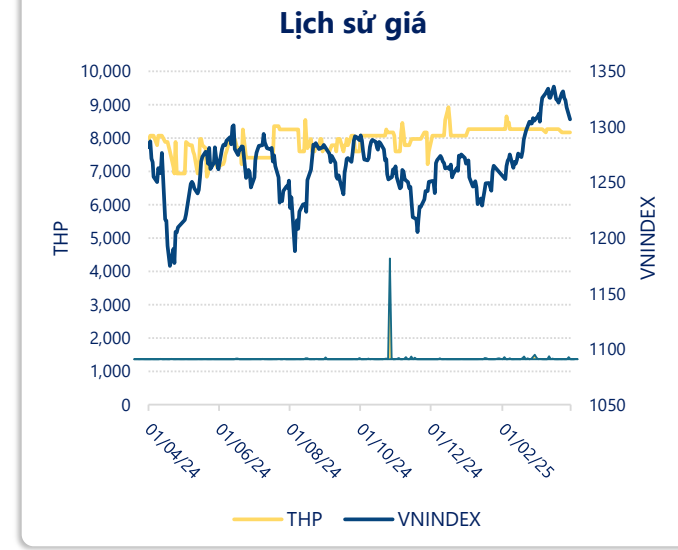
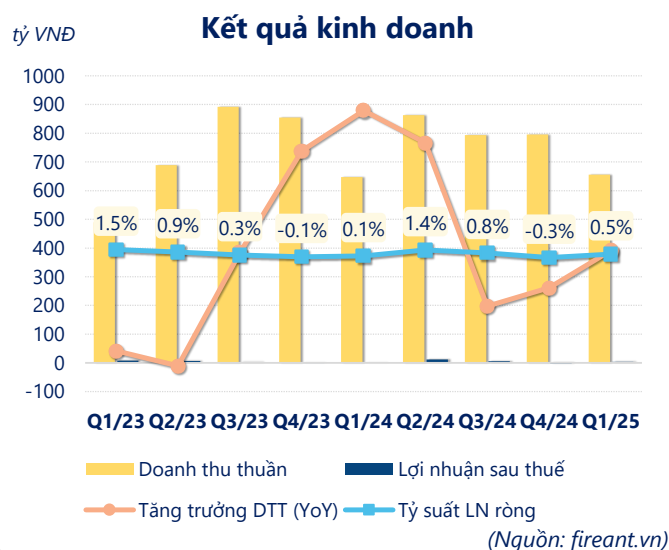
	2024	
LN gộp	260	YoY ▲ 30.0 ▲ 13.1%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	2.93	QoQ ▲ 2.69 ▲ 1119%	YoY ▲ 2.53 ▲ 631%
	tỷ VNĐ		

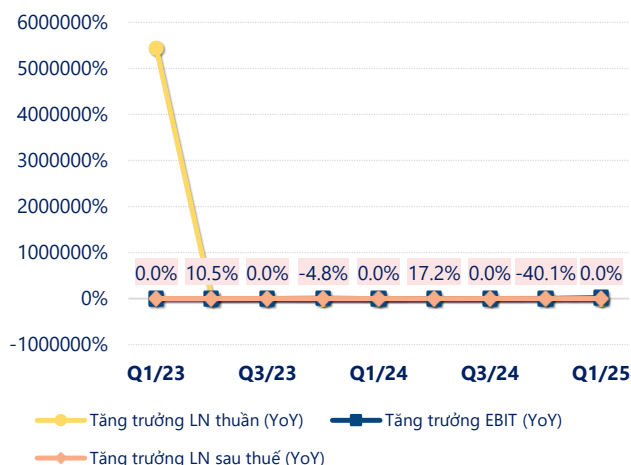
	2024	
LN thuần	18.9	YoY ▼ 0.80 ▼ 4.2%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	3.03	QoQ ▲ 5.39 ▲ 228%	YoY ▲ 2.61 ▲ 620%
	tỷ VNĐ		

	2024	
LN sau thuế	16.5	YoY ▲ 2.30 ▲ 15.8%
	tỷ VNĐ	

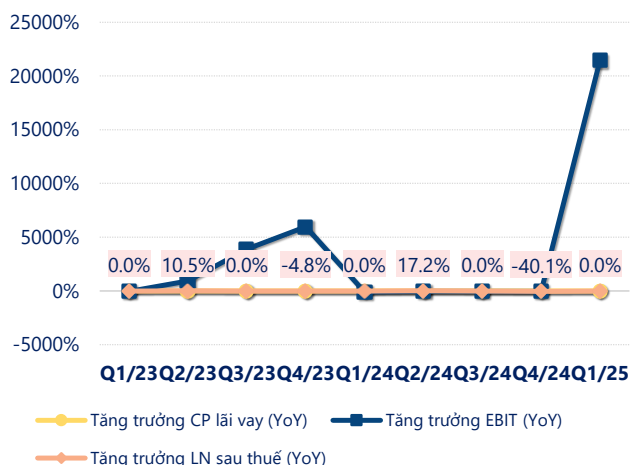


Tăng trưởng lợi nhuận



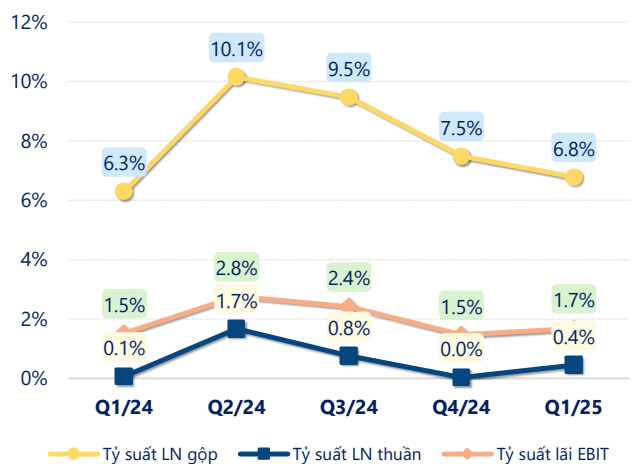
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



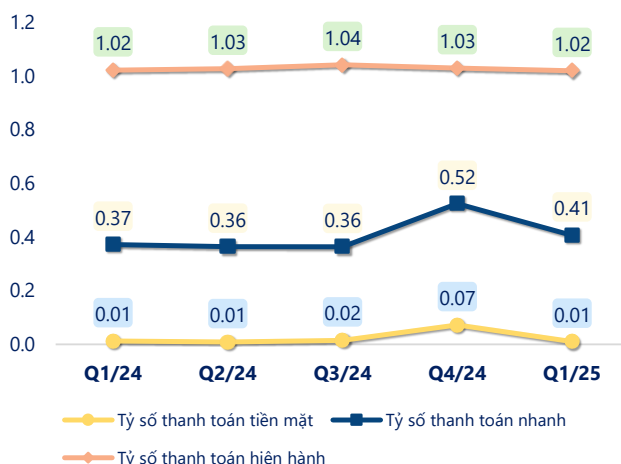
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



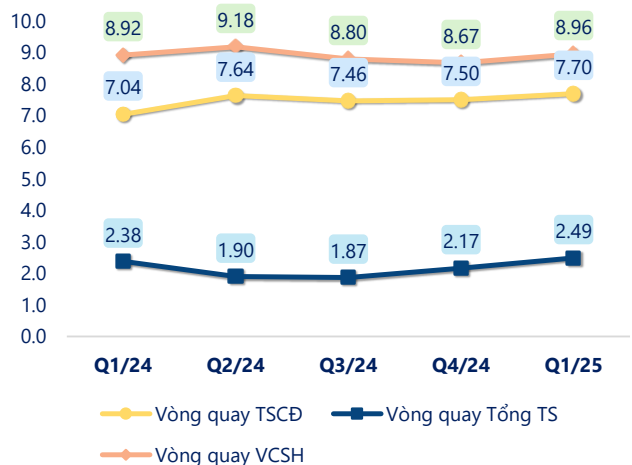
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



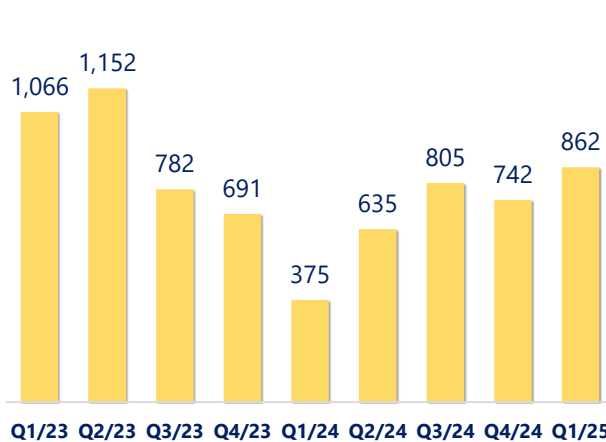
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	655	647	1.3%	3,083	2,881	7.0%
Giá vốn hàng bán	611	607	0.6%	2,823	2,651	6.5%
Lợi nhuận gộp	44.5	40.7	9.2%	260	230	13.1%
Doanh thu HĐTC	11.2	14.3	-21.4%	59.9	48.5	23.4%
Chi phí TC	13.4	22.1	-39.5%	92.5	106	-13.0%
Chi phí lãi vay	8.00	9.43	-15.1%	44.0	56.0	-21.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	28.2	24.4	15.4%	164	110	49.6%
Chi phí QLDN	11.2	8.21	36.8%	44.3	42.7	3.6%
LN thuần từ HĐKD	2.93	0.40	631%	18.9	19.7	-4.2%
Lợi nhuận khác	0.10	0.02	400%	-0.57	0.24	-335%
LN trước thuế	3.03	0.42	620%	18.3	19.9	-8.2%
Lợi nhuận sau thuế	3.03	0.42	620%	16.5	14.2	15.8%
LNST của CĐ cty mẹ	3.03	0.42	620%	16.5	14.2	15.8%

(Nguồn: fireant.vn)

